

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày: 22-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đăng Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đức Bảo và ông Nguyễn Như Tân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Triệu Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự thụ lý số 13/2024/TLST-HS ngày 08/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Trương TĐ, sinh ngày 28 tháng 10 năm 2001, tại BP; nơi cư trú: thôn LK, xã TP, huyện TP, Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 4/12; giới tính: nam; con ông Trương TM, sinh năm 1969 và bà Lê TT, sinh năm 1973, nơi cư trú: thôn LK, xã TP, huyện TP, Quảng Trị.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2023 đến nay; hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn TD, sinh năm 1973; nơi cư trú: thôn LK, xã TP, huyện TP, Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 16 giờ ngày 25/12/2023, Trương TĐ điều khiển xe đạp nhãn hiệu ASAMA của bà Nguyễn TD, màu sơn trắng đi từ xã TP đến thành phố ĐH, tỉnh Quảng Trị với mục đích mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực cầu vượt, thành phố ĐH thì có người đàn ông đeo khẩu trang (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, đặc điểm nhận dạng) đến gặp TĐ hỏi bán ma túy tổng hợp với giá 100.000 đồng. Sau khi TĐ đưa tiền, người đàn ông đưa cho TĐ 01 túi ni long trong suốt bên trong có 04 viên ma túy tổng hợp, TĐ cất giấu trong túi quần Jean phía trước bên trái của mình rồi điều khiển xe đạp về nhà ở thôn LK, xã TP, huyện TP, Quảng Trị. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, TĐ điều khiển xe đạp đi tìm chỗ để sử dụng ma túy, khi TĐ chạy xe

trên đoạn đường bê tông, đoạn đường trước nhà thờ họ Trương Thế cách nhà TĐ khoảng 100m thì Tổ công tác Công an xã Triệu Phước đang làm nhiệm vụ phát hiện TĐ có nhiều biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác phát hiện ở túi quần Jean phía trước bên trái của TĐ có 01 túi ni long trong suốt bên trong có 04 viên ma túy tổng hợp nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ của TĐ 04 viên ma túy tổng hợp. Tại Bản Kết luận giám định số 99/KL-KTHS ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: *Mẫu 04 viên nén màu hồng (được niêm phong trong phong bì giấy, ký hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy; loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,3692g (Không thấy ba sáu chín hai gam).*

Cáo trạng số 15/CT-VKSTP ngày 08/4/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị đã truy tố Trương TĐ về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Trương TĐ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương TĐ từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 25/12/2023.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định gồm: 01 túi niêm phong mã số NS3A 103217, bên trong có chất bột màu hồng có khối lượng 0,3319 gam và bao gói sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Đối với xe đạp nhãn hiệu ASAMA, màu sơn trắng: Quá trình giải quyết vụ án, xác định xe đạp nhãn hiệu ASAMA là tài sản của bà Nguyễn TD, bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nhưng bà Dung không biết nên cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bà Nguyễn TD nay bà D không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/12/2023, Tổ công tác Công an xã Triệu Phước đã bắt quả tang đối với Trương TĐ về hành vi tàng trữ trái phép 04 viên ma túy tổng hợp. Tại Bản kết luận giám định số 99/KL-KTHS

ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Mẫu 04 viên nén màu hồng (được niêm phong trong phong bì giấy, ký hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy; loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,3692 gam (Không phải ba sáu chín hai gam). Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine mà bị cáo Trương TĐ tàng trữ là: 0,3692 gam. Như vậy, bị cáo Trương TĐ đã có hành vi tàng trữ 0,3692 gam ma túy loại Methamphetamine mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy nên hành vi đó của bị cáo Trương TĐ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm;

g) Methamphetamine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam;”

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và quá trình nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Trương TĐ biết rõ tác hại của ma túy và việc tàng trữ các chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật mà dẫn đến phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy cũng như việc phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy. Hành vi của bị cáo gây tâm lý bất bình, hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ những lý do đó Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, cai nghiện cho bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo đang bị tạm giam theo Quyết định tạm giam số 05/2024/HSST-QĐTG ngày 08/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong. Bị cáo bị xử phạt tù, tính đến ngày án có hiệu lực pháp luật không đủ 45 ngày nên Hội đồng xét xử tiếp tục ra Quyết định tạm giam đối với bị cáo với thời hạn 45 ngày kể từ ngày xét xử để đảm bảo cho việc thi hành án.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Đối với 01 túi niêm phong mã số NS3A 103217, bên trong có chất bột màu hồng có khối lượng 0,3319 gam (Không phải ba ba một chín gam) và bao gói sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị. Đây là vật cấm tàng trữ lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên cần tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với xe đạp nhãn hiệu ASAMA, màu sơn trắng: Quá trình giải quyết vụ án, xác định xe đạp nhãn hiệu ASAMA là tài sản của bà Nguyễn TD. Quá trình điều tra xác định, bị cáo dùng xe đạp này để đi mua ma túy đưa về nhà cất giấu nhưng bà TD

hoàn toàn không biết. Do đó, ngày 21/3/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Triệu Phong đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 214/QĐ-ĐCSHS-KTMT, trả lại chiếc xe này cho bà Nguyễn TD. Quá trình điều tra, bà Nguyễn TD không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Trương TD: Quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có cơ sở để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trương TD phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự

- Tuyên bố bị cáo **Trương TD** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương TD 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam 25/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định gồm: 01 túi niêm phong mã số NS3A 103217, bên trong có chất bột màu hồng có khối lượng 0,3319 gam và bao gói sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

(Các loại vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, đặc điểm của các loại vật chứng này được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/4/2024 giữa Công an huyện Triệu Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong).

3. Về án phí

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trương TD phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn TD vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh, VKS tỉnh Quảng Trị;
- Sơ Tư pháp;
- VKS, CA huyện Triệu Phong;
- Chi cục THADS h. Triệu Phong;
- THA Hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Đăng Khoa

